

KHOA HỌC LỊCH SỬ ĐẢNG VỚI MỤC TIÊU ĐÀO TẠO CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CHỦ CHỐT TẠI HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

PGS, TS NGUYỄN TRỌNG PHÚC *

Từ khi đi tìm đường cứu nước và chuẩn bị thành lập Đảng ở Việt Nam, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã rất chú trọng nghiên cứu kinh nghiệm của các cuộc cách mạng trên thế giới do các đảng và lực lượng chính trị lãnh đạo, đặc biệt là kinh nghiệm lãnh đạo của ĐCS ở Nga, Trung Quốc. Trong tác phẩm *Đường Cách mệnh* (1927), Người đã phân tích, đánh giá sâu sắc lịch sử các cuộc cách mạng, các đảng cách mạng trên thế giới. Điều đó cho thấy lịch sử các cuộc cách mạng, các đảng cách mạng chứa đựng những kinh nghiệm, bài học có giá trị thực tiễn và lý luận sâu sắc.

Mùa Xuân năm 1930, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập ĐCS Việt Nam, đề ra Cương lĩnh cho toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Vừa mới ra đời, Đảng đã phát động và lãnh đạo một cao trào cách mạng chưa từng có những năm 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ - Tĩnh. Khi đó, Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài nhưng đã kịp thời tổng kết những kinh nghiệm lãnh đạo bước đầu của Đảng trong cao trào cách mạng đầu tiên. Năm 1933, đồng chí Hà Huy Tập đã viết *Sơ thảo lịch sử phong trào cộng sản ở Đông*

Dương, trình bày quá trình vận động của các nhân tố dẫn đến sự ra đời của Đảng, tổng kết sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam, sự phát triển của các tổ chức cộng sản để đi đến lập một đảng thống nhất.

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, ngày 28-1-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc trực tiếp cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo cách mạng. Người đã mang theo về nước cuốn *Lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô* và dịch ra tiếng Việt để làm tài liệu huấn luyện cán bộ.

Từ các lớp huấn luyện cán bộ ở Quảng Châu (Trung Quốc) những năm 1925 - 1927 đến các lớp bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ ở biên giới Việt - Trung cuối năm 1940, rồi những lúc đàm đạo với các đồng chí, đồng sự trong hang Pác Bó, lán Khuổi Nặm (Cao Bằng), Nguyễn Ái Quốc đều chú trọng phân tích tổng kết lịch sử, dự báo sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Các đồng chí lãnh đạo tiền bối cũng quan tâm nghiên cứu và tổng kết các bài học từ LSD. Trong tác phẩm nổi tiếng *Tự chỉ trích*, Tổng bí thư Nguyễn Văn Cừ tổng kết sâu sắc những kinh nghiệm của phong trào dân chủ những năm 1936 - 1939. Nhiều đồng chí bị đế quốc cầm tù vẫn ra sức

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

học tập lý luận và tổng kết kinh nghiệm từ các cuộc đấu tranh, thật sự biến nhà tù của đế quốc thành trường học cách mạng.

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945, công tác đào tạo và bồi dưỡng cán bộ càng đặt ra cấp bách nhằm đáp ứng những yêu cầu mới của thời kỳ Đảng lãnh đạo chính quyền, thực hiện nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc. Năm 1949, Trường Đảng Trung ương mang tên Nguyễn Ái Quốc (nay là Học viện CTQG Hồ Chí Minh) được thành lập ở Chiến khu Việt Bắc và thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thường xuyên và liên tục. Cùng với những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, Trường Đảng ngay từ đầu đã coi trọng việc giảng dạy, nghiên cứu LSD, quan điểm, đường lối của Đảng. Sau Đại hội II (2 - 1951) các lớp của Trường Đảng chú trọng quán triệt những tổng kết lý luận và thực tiễn của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và kháng chiến mà Đại hội đã bàn luận và ra nghị quyết.

Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH (1954). Miền Nam tiếp tục sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân để đi đến thống nhất đất nước. Hai chiến lược cách mạng ở hai miền có quan hệ mật thiết, quyết định lẫn nhau và được thực hiện đồng thời. Nhiệm vụ đào tạo cán bộ lãnh đạo tại Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương đặt ra rất lớn, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng ở cả hai miền. Cuối những năm 50 và những năm 60 của thế kỷ XX, tại Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, học viên đã được nghiên cứu, học tập có hệ thống chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, chính sách của Đảng và LSD. Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt và cao nhất của Đảng trực tiếp giảng các bài, các chuyên đề LSD. Những bài giảng của các đồng chí Trường - Chinh, Lê Duẩn không chỉ tổng kết sâu sắc các chặng đường lịch sử về vang của Đảng, mà còn trang bị tư duy chiến lược, phương pháp khoa học trong nhìn nhận, đánh giá

hiện thực lịch sử, định hướng về nội dung, phong cách lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo. Năm 1959, Khoa LSD được chính thức thành lập. Từ đây, việc giảng dạy LSD ngày càng có hệ thống trong nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Đảng Trung ương.

Kỷ niệm 30 năm thành lập Đảng (1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "Đảng ta là đạo đức, là văn minh", "Lịch sử Đảng là cả một pho lịch sử bằng vàng"¹. Giá trị đạo đức, văn minh của Đảng cần phải được giáo dục sâu sắc cho từng cán bộ, đảng viên của Đảng, nhất là những cán bộ, đảng viên giữ các cương vị lãnh đạo, quản lý. Đạo đức, văn minh là đạo đức cách mạng và trí tuệ cộng sản góp phần xây dựng xã hội mới, khẳng định những giá trị nhân văn, nhân đạo cao cả của CNCS, đẩy lùi những thói hư, tật xấu, những tiêu cực để hoàn thiện con người XHCN, hoàn thiện những phẩm chất cần thiết của người đảng viên cộng sản, người cán bộ lãnh đạo. Việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập LSD trong Trường Đảng được thực hiện theo chỉ dẫn của Bác Hồ: nghiên cứu, học tập và tổng kết những giá trị lý luận, thực tiễn quý giá từ hiện thực lịch sử đấu tranh, lãnh đạo về vang của Đảng.

Đại hội III (9 - 1960) đã tổng kết 30 năm lãnh đạo của Đảng. Đại hội nhấn mạnh việc *mở rộng và kiện toàn hệ thống trường Đảng ở các cấp*. Về vai trò của LSD, Đại hội III nêu rõ: "*Tổng kết kinh nghiệm là một phương pháp hết sức quan trọng để nâng cao trình độ lý luận và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên. Đại hội giao cho Ban chấp hành Trung ương tổ chức việc tổng kết kinh nghiệm hơn 30 năm lãnh đạo cách mạng của Đảng, tổ chức viết cuốn *Lịch sử Đảng* và định ra chế độ tổng kết kinh nghiệm từ nay về sau*"².

Thực hiện chủ trương của Đại hội III, ngày 24 - 1 - 1962, Bộ chính trị đã ra Nghị quyết số 41 - NQ/TW về thành lập *Ban nghiên cứu LSD thuộc Trung*

ương. Nghị quyết nêu rõ: “Công tác nghiên cứu lịch sử Đảng nhằm mục đích ghi lại những thành tích của Đảng, tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng của Đảng, đặng bồi dưỡng truyền thống cách mạng, giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân, nâng cao lòng tin tưởng vào Đảng, đẩy mạnh thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà³”. Quán triệt quan điểm đó. Ban nghiên cứu LSD Trung ương đã đẩy mạnh nghiên cứu, tổng kết và biên soạn những cuốn sách về hoạt động của Đảng nhân kỷ niệm 35 năm, 45 năm và 50 năm thành lập Đảng. Đó là những tài liệu quý có giá trị giáo dục sâu sắc và để tiến tới biên soạn cuốn lịch sử chính thức của Đảng. Khoa LSD của Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương đã vừa kết hợp nghiên cứu với giảng dạy, biên soạn đề cương bài giảng LSD của các đồng chí lãnh đạo làm tài liệu học tập trong Trường Đảng. Việc giảng dạy LSD trong Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc những năm 60 và đầu những năm 70 chủ yếu trình bày các chuyên đề có giá trị tổng kết kinh nghiệm, bài học trong sự lãnh đạo của Đảng nhằm trang bị cho cán bộ trung, cao cấp của Đảng kiến thức về Đảng và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng.

Nhân kỷ niệm 40 năm thành lập Đảng (1970), Đảng đã tổng kết bước đầu kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đường lối chiến lược và phương pháp cách mạng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nhằm đẩy mạnh cuộc kháng chiến đi đến toàn thắng. Đảng cũng tổng kết những vấn đề quá độ lên CNXH ở miền Bắc từ đường lối đến nhiệm vụ đặt ra trong *bước đi đầu của thời kỳ quá độ, những vấn đề về xây dựng Đảng*. Những tổng kết đó tập trung trong tác phẩm *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới* của đồng chí Bí thư thứ nhất Lê Duẩn. Đó cũng là sự kết tinh trí tuệ tập thể của Đảng. Những tổng kết quan trọng

của Đảng đã được giảng dạy trong chương trình đào tạo tại Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc Trung ương và các trường Đảng khu vực.

Sau giải phóng miền Nam (30-4-1975) thống nhất đất nước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (12-1976) đã tổng kết 45 năm Đảng lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tổng kết hơn 20 năm lãnh đạo cách mạng XHCN ở miền Bắc. Đại hội IV khẳng định: “Thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một trong những trang chói lọi nhất trong lịch sử dân tộc và là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc⁴”. Đại hội tổng kết những vấn đề có tính quy luật của cuộc chiến tranh cách mạng, những sáng tạo trong phương pháp cách mạng. Về cách mạng XHCN ở miền Bắc, Đại hội IV cho rằng: “Nhân dân cả nước ta rất tự hào về những thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa hơn hai mươi năm qua⁵” và khẳng định những thành tựu nổi bật của xây dựng CNXH ở miền Bắc. Đại hội IV nhấn mạnh “Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một kho kinh nghiệm rất phong phú và quý báu. Cần tổ chức tốt việc tổng kết kinh nghiệm chiến tranh để củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc chế độ xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới⁶”. Giáo dục LSD trong chương trình đào tạo cán bộ tại Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc quán triệt sâu sắc những tổng kết và những định hướng đó từ những năm 70, đầu những năm 80.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12-1986) đã tổng kết quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng XHCN từ năm 1954 ở miền Bắc và nhất là hơn 10 năm xây dựng CNXH trên cả nước từ sau năm 1975. Đại hội khẳng định những thành quả to lớn đã đạt được trong xây dựng CNXH, đồng thời cũng tự phê bình và chỉ ra những khuyết điểm yếu kém cả trong thực tiễn và nhận thức về mô hình, hình thành bước đi, cơ chế và sự vận dụng các quy

luật của quá trình đi lên CNXH ở Việt Nam. Đại hội đã hoạch định đường lối đổi mới trên cơ sở đổi mới tư duy lý luận, nhận thức và vận dụng đúng đắn trong thực tế khách quan, dựa vào dân, dựa vào thực tiễn của đổi mới, đổi mới toàn diện cả về chính sách và cơ chế quản lý kinh tế, những vấn đề về xã hội, chính trị, đối nội, đối ngoại, về sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của Nhà nước.

Từ sau Đại hội VI của Đảng, chương trình, nội dung đào tạo cán bộ của Học viện Khoa học xã hội mang tên Nguyễn Ái Quốc (gọi tắt là Học viện Nguyễn Ái Quốc) từ tháng 7-1987 và đến tháng 3-1993 chuyển thành Học viện CTQG Hồ Chí Minh đều có những đổi mới. Theo đó, việc giảng dạy Lịch sử ĐCS Việt Nam có những đổi mới quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo tại Học viện đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý chủ chốt của Đảng và cán bộ trường chính trị. Cùng với việc giới thiệu có hệ thống, sâu sắc các thời kỳ lãnh đạo của Đảng trước đây, Khoa LSD (từ năm 1997 là Viện lịch sử Đảng) đã hướng trọng tâm vào tổng kết và giới thiệu sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới, theo sát và đóng góp vào những tổng kết các giai đoạn cách mạng cho Đảng tại các đại hội đại biểu toàn quốc. Sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và hiện thực lịch sử được đặt ra trong từng bài giảng và nhất là ở những chủ đề chuyên sâu của thời kỳ đổi mới.

Từ đầu những năm 90, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công cuộc đổi mới, quy mô đào tạo bồi dưỡng cán bộ tại hệ thống Học viện CTQG Hồ Chí Minh không ngừng tăng lên và đặt ra những yêu cầu mới về chất lượng, hiệu quả đào tạo. Lãnh đạo Học viện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy có trình độ cao (thạc sĩ, tiến sĩ, chức danh khoa học GS, PGS), có phẩm chất và bản lĩnh chính trị vững vàng; chỉ đạo biên soạn mới hệ thống giáo trình, giáo khoa nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi

dưỡng cán bộ. Với định hướng gắn học lý luận với thực tiễn, chú trọng hướng vào những cơ sở, luận cứ khoa học, lý luận để giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra, môn học lịch sử ĐCS Việt Nam đã có sự đổi mới quan trọng về nội dung giáo trình và phương hướng giảng dạy. Những vấn đề trong LSD được làm sáng tỏ hơn, những giá trị tổng kết được chú trọng để làm sáng rõ những vấn đề lý luận trong thực tiễn mà không dừng lại ở đề cập các sự kiện một cách hời hợt. Tư duy mới trong nhận thức và đánh giá quá trình lịch sử được quán triệt, khẳng định những thành công, đồng thời chỉ ra những khuyết điểm yếu kém để vượt qua. Những chủ đề giảng dạy giới thiệu cho học viên có giá trị trong thực tiễn và nghiên cứu lý luận. Lịch sử ĐCS Việt Nam là quá trình Đảng vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện đúng đắn trong việc đề ra cương lĩnh, đường lối và phương hướng cách mạng; là quá trình tổng kết những kinh nghiệm, bài học và những vấn đề lý luận của cách mạng Việt Nam từ sự lãnh đạo, chỉ đạo và từ một số thực tiễn của Đảng; là quá trình hình thành, phát triển những giá trị đạo đức, nhân văn, tư tưởng vẻ vang của Đảng; là quá trình Đảng lãnh đạo, đấu tranh thực hiện lý tưởng cao cả là độc lập dân tộc và CNXH, một lòng vì nước, vì dân. Với nhận thức như thế việc học tập LSD là học tập lý luận cách mạng Việt Nam - lý luận được kiểm định và phác thảo từ chính thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

Đại hội VIII của Đảng (6-1996) tổng kết 10 năm đổi mới, Đại hội IX (4-2001) tổng kết 15 năm đổi mới của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX và Đại hội X của Đảng (4-2006) đã tổng kết 20 năm thực hiện công cuộc đổi mới. Những tổng kết quan trọng đó có đóng góp của nhiều ngành, lĩnh vực khoa học, lý luận trong đó có vai trò của LSD. Với chức năng nhận thức hiện thực lịch sử, giáo dục tri thức lịch sử và dự báo sự phát triển, với những

nhiệm vụ cụ thể và quan trọng nhất là tổng kết quá trình lịch sử, khoa học LSD được nghiên cứu, giảng dạy tại Học viện CTQG Hồ Chí Minh đã đóng góp quan trọng vào công tác lý luận của Đảng.

Ngày 30-7-2005, Bộ chính trị ra Nghị quyết số 52-NQ/TW *Về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ và nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*. Thực hiện Nghị quyết của Bộ chính trị, Giám đốc Học viện đã và đang tích cực chỉ đạo đổi mới chương trình, giáo trình, nội dung, phương pháp giảng dạy ở tất cả các hệ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của hệ thống Học viện CTQG Hồ Chí Minh. Với mục tiêu đổi mới góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo cán bộ của Học viện, bộ môn LSD được nhận thức thể hiện căn bản và có chiều sâu hơn trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thông qua hệ thống các chuyên đề vừa bảo đảm tính hệ thống của tiến trình lịch sử vừa có giá trị thực tiễn, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận.

Gần 60 năm qua, bộ môn LSD ra đời và phát triển cùng với quá trình hình thành và phát triển của Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc - Học viện CTQG Hồ Chí Minh. Lịch sử ĐCS Việt Nam là một trong những nội dung cơ bản và quan trọng trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của hệ thống trường Đảng và cả hệ thống các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp trong hệ thống đào tạo của cả nước. Lịch sử ĐCS Việt Nam đã có vai trò và ảnh hưởng sâu sắc, thực hiện những mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại Học viện theo sát sự phát triển của quá trình cách mạng do Đảng lãnh đạo. Có thể thấy rõ những nội dung mà Lịch sử ĐCS Việt Nam góp phần vào chương trình và thực hiện những mục tiêu đào tạo cán bộ của Đảng trên mấy vấn đề lớn:

- *Lịch sử ĐCS Việt Nam góp phần trang bị và nâng cao trình độ nhận thức lý luận cho cán bộ, đảng viên. Từ việc được trang bị và nắm vững*

những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin qua các bộ phận cơ bản của học thuyết đó, học viên tại Học viện nghiên cứu LSD để thấy rõ sự vận dụng và phát triển lý luận của Đảng ta. Mặt khác qua học LSD mà thấy rõ những kinh nghiệm, những bài học, những vấn đề lý luận được Đảng ta tổng kết từ chính thực tiễn cách mạng Việt Nam. Đó là những giá trị lý luận được làm sáng tỏ qua cách mạng giải phóng dân tộc; nhận thức lý luận về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; nhận thức lý luận về đổi mới, về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, về thời đại ngày nay... Điều cần nhấn mạnh là lý luận được tổng kết từ lịch sử về vang của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng chỉ rõ: "Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, soi sáng thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính"⁸.

Giảng dạy, học tập, nghiên cứu LSD là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực tổ chức thực tiễn cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Quá trình lãnh đạo, đấu tranh của Đảng qua các thời kỳ lịch sử vô cùng sinh động, phong phú, để lại nhiều bài học, kinh nghiệm về vai trò lãnh đạo, năng lực lãnh đạo và tổ chức thực tiễn của Đảng ở tầm vĩ mô, chiến lược cũng như sự năng động sáng tạo của hệ thống tổ chức Đảng từ trong nội bộ cơ sở. Những vấn đề về hoạch định đường lối, mục tiêu, ra quyết định, lựa chọn phương hướng bước đi, công tác vận động quần chúng và tổ chức xây dựng lực lượng cách mạng, giải quyết các mối quan hệ trong khoa học lãnh đạo, quản lý và những vấn đề quan trọng khác hoàn toàn có thể thấy trong kho tàng kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ lịch sử. Những vấn đề về chiến lược, sách lược, phương pháp cách mạng cũng được tổng kết sâu sắc, có hệ thống trong tiến trình LSD và có ý nghĩa quan trọng trong sự lãnh đạo của Đảng hiện nay.

(Xem tiếp trang 11)

chiến tranh, đòi dân chủ... Song lúc bấy giờ, cơ quan lãnh đạo của Đảng ta chưa nắm được tình hình đó. nên Đại hội I của Đảng (1935) vạch ra các chủ trương, chính sách chưa phù hợp với yêu cầu của thực tiễn cách mạng.

Khuyết điểm do đánh giá thiếu chính xác so sánh lực lượng địch ta đã thể hiện trong quyết định mở ba chiến dịch: Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung trong nửa đầu năm 1951. Kết quả, ba chiến dịch đã tiêu diệt hơn một vạn tên địch, giải phóng một số địa phương. "Nhưng nhìn chung, các chiến dịch trên không đạt mục đích chiến lược. Có nhiều nguyên nhân, song điều chủ yếu là do ta chủ quan, đánh giá không đúng tình hình so sánh lực lượng địch, ta ở địa bàn chiến lược này"¹⁰.

Xác định đúng các quyết sách là sự phản ánh độ trưởng thành về tư duy chính trị và năng lực chỉ đạo thực tiễn của Đảng, một nhân tố bảo đảm thực hiện thành công đường lối cách mạng. Đó cũng là kinh nghiệm quý báu có giá trị lâu bền của Đảng ta.

1. Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ chính trị, *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp - thắng lợi và bài học*, CTQG, H, 1996, tr. 178

1, 2, 3, 4. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.7, tr.100, 112, 117-118, 124

5. *Anh và Nguyễn Lương Bằng*, CTQG, H, 2005, tr.159

6. Hội nghị toàn quốc Đảng cộng sản Đông Dương họp ngày 14, 15-8, Quốc dân Đại hội họp ngày 16, 17-8-1945

7. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2001, T. 12, tr.24

8. *Sđđ*, T. 14, tr. 59

9. Điện của Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Trung cộng Trung ương, số 53-BT/Đ Văn phòng Bí thư, ngày 15-5-1949. Tư liệu Viện lịch sử Đảng, II3/2/29a.3

10. Ban chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp - thắng lợi và bài học*, CTQG, H, 1996, tr.178.

KHOA HỌC LỊCH SỬ ĐẢNG VỚI MỤC TIÊU...

(Tiếp theo trang 36)

- Lịch sử Đảng với tư cách một khoa học góp phần quan trọng nâng cao tầm tư duy chiến lược, rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, tình cảm cách mạng, bồi dưỡng lý tưởng cộng sản chủ nghĩa cho cán bộ, đảng viên. Học viện CTQG Hồ Chí Minh đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý trung, cao cấp của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị, không chỉ trang bị đầy đủ trình độ lý luận, nắm vững quan điểm đường lối của Đảng, mà còn nâng cao tầm suy nghĩ, tầm tư duy chiến lược của học viên để nâng cao một trong những tư chất cần thiết của người cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thông qua tri thức LSD, những giá trị truyền thống vẻ vang của Đảng mà rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên để chủ động và sáng tạo vượt qua khó khăn, thách thức hoàn thành trách nhiệm lãnh đạo được giao. Thông qua tri thức LSD, nâng cao đạo đức cách mạng, học tập và rèn luyện theo tấm gương đạo đức của Bác Hồ và những cán bộ, đảng viên lớp trước, nâng cao tình cảm cách mạng, giữ vững lý tưởng cách mạng của cán bộ, đảng viên.

Lịch sử Đảng là một ngành khoa học lịch sử, cũng là ngành khoa học chính trị, cần được nhận thức sâu sắc hơn và thực hiện có hiệu quả hơn trong nội dung, chương trình và mục tiêu đào tạo cán bộ tại Học viện CTQG Hồ Chí Minh.

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T. 10, tr. 5
 2. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2002, T. 21, tr. 942
 3. *Sđđ*, T. 23, tr. 63
 4, 5, 6. *Sđđ*, T. 37, tr. 979, 985, 985
 7. *Báo Nhân Dân*, ngày 8-8-2005
 8. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T. 5, tr. 233.